TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN BẮC TỪ LIÊM	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
THÀNH PHỐ HÀ NỘI	
Số: 47/2020/QĐST- DS	*Bắc Từ Liêm, ngày 09 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 357, Điều 463, Điều 468, Điều 470 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 39/2020/TLST- DS về vụ kiện " Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY :

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữ các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. **Nguyên đơn**: Ngân hàng TMCP T; Địa chỉ: Số 57 L, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh P – Chủ tịch hội đồng quản trị.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Vũ L – Giám đốc thu hồi nợ (Giấy ủy quyền số 08/2019/UQ-TPB.HĐQT ngày 14/5/2019)
Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Việt C, Nguyễn Văn T, Vũ Nghị L (Giấy ủy quyền số 458/2019/UQ-TPB.RB ngày 07/10/2019).
2. **Bị đơn**: Ông Vương Đình M, sinh năm 1982; Địa chỉ: Số 45, ngõ 136 C, phường M, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
3. **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan**:
- Ông Vương Đình T, sinh năm 1958;

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956;

Cùng địa chỉ: Số 45, ngõ 136 C, phường M, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hai bên thống nhất xác nhận: Ngân hàng TMCP T và ông Vương Đình M có ký kết 02 hợp đồng tín dụng là: Hợp đồng cho vay số 109/2018/HDTD/THN/01 ký ngày 20/03/2018: Số tiền vay: 2,430,000,000 đồng; Thời hạn vay: 120 tháng; Mục đích sử dụng vốn: Vay tiêu dùng mua sắm trang thiết bị và Hợp đồng cho vay số 109/2018/HDTD/THN/02 ký ngày 18/06/2018: Số tiền vay: 315.000.000 đồng; Thời hạn vay: 60 tháng; Mục đích sử dụng vốn: Vay tiêu dùng và thanh toán phí bảo hiểm an tâm tín dụng. Tính đến ngày 01/9/2020, khoản tiền nợ là: Nợ gốc: 2.433.417.035 đồng; Nợ lãi trong hạn: 379.209.003 đồng; Nợ lãi quá hạn: 101.869.010 đồng; Tổng cộng: 2.914.495.048 đồng (*Hai tỷ, chín trăm mười bốn triệu, bốn trăm chín mươi năm nghìn, không trăm bốn mươi tám đồng*).

- Hai bên thống nhất ông Vương Đình M sẽ thanh toán cho Ngân hàng TMCP T toàn bộ số nợ trên 2.914.495.048 đồng cho Ngân hàng TMCP T.

Kể từ ngày 02/9/2020 , ông Vương Đình M còn phải tiếp tục chịu lãi của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận tại 02 hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết số nợ gốc trên cho Ngân hàng TMCP T.

Trường hợp sau ngày 15/12/2020, bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ như nêu trên thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản là Quyền sử dụng thửa đất số 74(1), tờ bản đồ số 16, diện tích 151 m2, mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn, thời hạn sử dụng đất: Lâu dài, sử dụng chung: 0 m2, sử dụng riêng: 151 m2 tại địa chỉ Phường M, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 373113, số quyết định: 1256/QĐ-UB, số vào sổ cấp GCN quyền sử dụng đất: H0231 do UBND huyện Từ Liêm (nay là quận Bắc Từ Liêm) – Thành phố Hà Nội cấp cho ông Vương Đình M ngày 20/07/2005 cùng toàn bộ tài sản gắn liền với thửa đất.

Trong trường hợp số tiền phát mại tài sản trên không đủ thanh toán toàn bộ khoản nợ thì ông Vương Đình M phải có trách nhiệm tiếp tục trả nợ cho đến khi tất toán được khoản nợ trên.

+ Về án phí: Ông Vương Đình M tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là : 45.144.950 đồng (*Bốn mươi năm triệu, một trăm bốn mươi bốn nghìn, chín trăm năm mươi đồng)*

+ Trả lại Ngân hàng TMCP T toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là : 42.322.000 đồng *(Bốn mươi hai triệu, ba trăm hai mươi hai nghìn đồng)* theo biên lai số AB/2015/ 3618 ngày 10/6/2020 của chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Nguyễn Thùy Chi